SAO Y; SỞ TƯ PHÁP; Thời gian ký: 2026-11-26T08:22:53+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2026/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 291/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét Tờ trình số 1686/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 542/BC- KTNS ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số

43/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Lào Cai mà đáp ứng một trong hai điều kiện sau đây:

1. Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định;

2. Dự án phi lợi nhuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án sử dụng đất, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất theo thời hạn thuê đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định đối với các dự án quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận và ưu đãi tiền thuê nhà đối với Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Nghị quyết số 98/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

3. Quy định chuyển tiếp

a) Đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận đang được hưởng các chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai, Nghị quyết số 98/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thì được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này cho thời gian còn lại nếu mức ưu đãi tại Nghị quyết này cao hơn mức ưu đãi đang được hưởng.

b) Đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa triển khai thực hiện thì áp dụng chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVII, Kỳ họp thứ 8 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường;
- UBND các xã, phường;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo và PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Hoàng Giang